

8° Indoch
1645

::: NHÀ-IN XƯA-NAY SAIGON XUẤT BẢN :::

GIA-ĐÌNH TIỂU-THUYẾT

No 20501

BIỂN TRẦM LUÂN

Giá.. 0\$12

Bạc bài khác thể vô tơ,
Rối rối biết gỡ bao giờ cho ra!

9

Phạm-vân-Mùi
TRƯỚC SOẠN



Tous droits réservés

Sh

In lần thứ nhứt



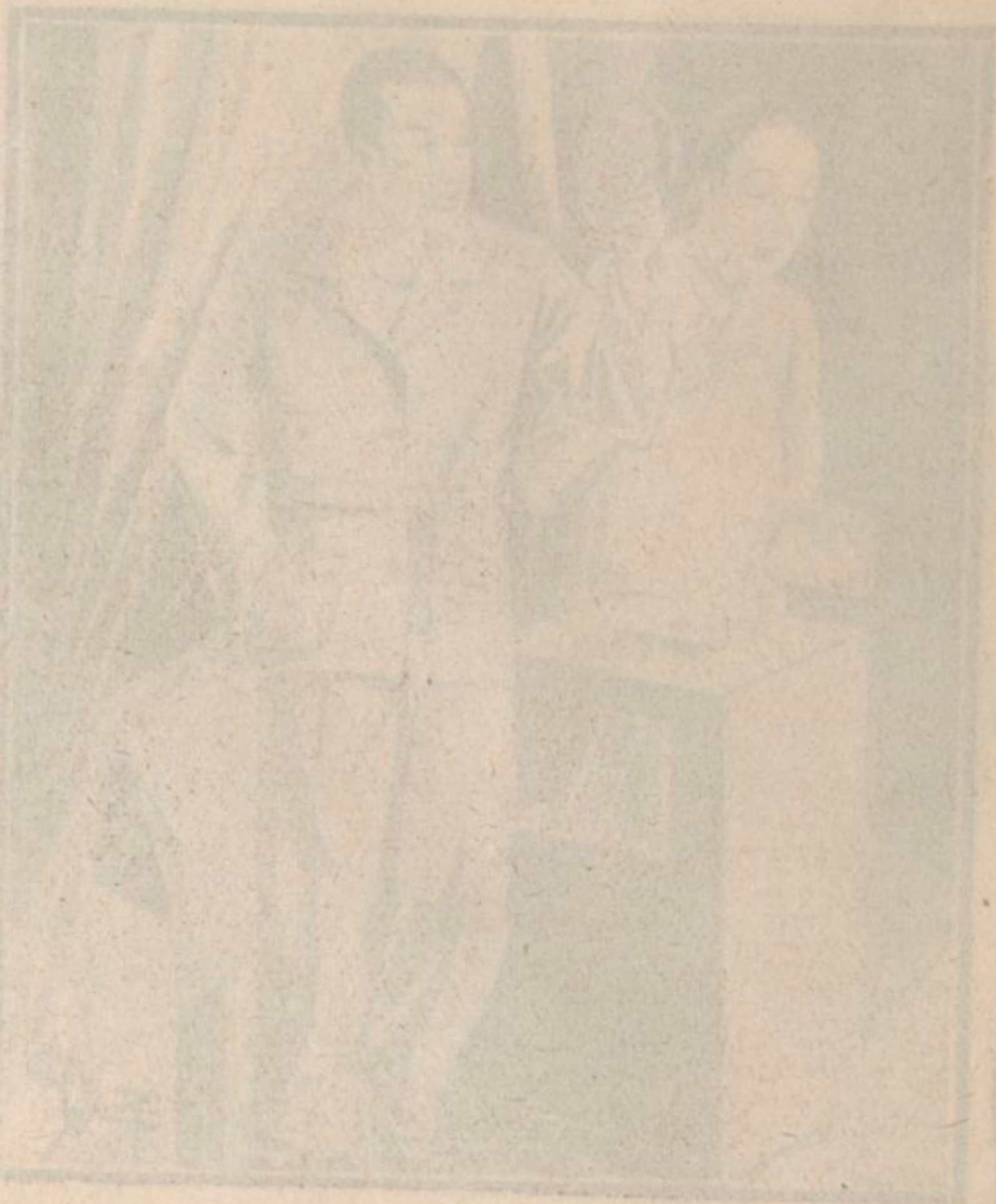
IN TẠI NHÀ-IN XƯA-NAY
62, Bd. Bonard, 62 - Saigon.



1921 1014

BIÊN TRẦN LUÂN

Bao đại khải thế vô to
 Hồi nội biệt gô bao giờ cho ra



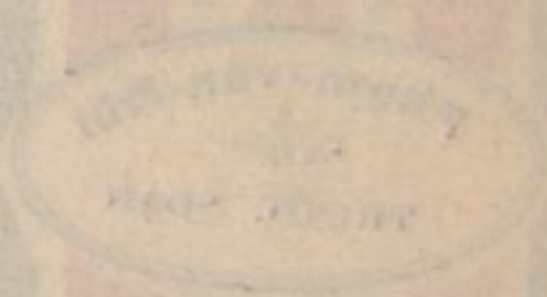
in ấn tại nhà

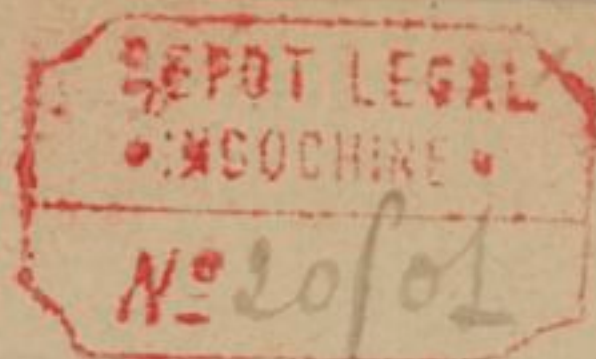


Tổng phát hành

IN TAI NHÀ IN XUA NAY
 82, 84, 86, 88, 90, 92, 94, 96, 98, 100, 102, 104, 106, 108, 110, 112, 114, 116, 118, 120, 122, 124, 126, 128, 130, 132, 134, 136, 138, 140, 142, 144, 146, 148, 150, 152, 154, 156, 158, 160, 162, 164, 166, 168, 170, 172, 174, 176, 178, 180, 182, 184, 186, 188, 190, 192, 194, 196, 198, 200, 202, 204, 206, 208, 210, 212, 214, 216, 218, 220, 222, 224, 226, 228, 230, 232, 234, 236, 238, 240, 242, 244, 246, 248, 250, 252, 254, 256, 258, 260, 262, 264, 266, 268, 270, 272, 274, 276, 278, 280, 282, 284, 286, 288, 290, 292, 294, 296, 298, 300, 302, 304, 306, 308, 310, 312, 314, 316, 318, 320, 322, 324, 326, 328, 330, 332, 334, 336, 338, 340, 342, 344, 346, 348, 350, 352, 354, 356, 358, 360, 362, 364, 366, 368, 370, 372, 374, 376, 378, 380, 382, 384, 386, 388, 390, 392, 394, 396, 398, 400, 402, 404, 406, 408, 410, 412, 414, 416, 418, 420, 422, 424, 426, 428, 430, 432, 434, 436, 438, 440, 442, 444, 446, 448, 450, 452, 454, 456, 458, 460, 462, 464, 466, 468, 470, 472, 474, 476, 478, 480, 482, 484, 486, 488, 490, 492, 494, 496, 498, 500, 502, 504, 506, 508, 510, 512, 514, 516, 518, 520, 522, 524, 526, 528, 530, 532, 534, 536, 538, 540, 542, 544, 546, 548, 550, 552, 554, 556, 558, 560, 562, 564, 566, 568, 570, 572, 574, 576, 578, 580, 582, 584, 586, 588, 590, 592, 594, 596, 598, 600, 602, 604, 606, 608, 610, 612, 614, 616, 618, 620, 622, 624, 626, 628, 630, 632, 634, 636, 638, 640, 642, 644, 646, 648, 650, 652, 654, 656, 658, 660, 662, 664, 666, 668, 670, 672, 674, 676, 678, 680, 682, 684, 686, 688, 690, 692, 694, 696, 698, 700, 702, 704, 706, 708, 710, 712, 714, 716, 718, 720, 722, 724, 726, 728, 730, 732, 734, 736, 738, 740, 742, 744, 746, 748, 750, 752, 754, 756, 758, 760, 762, 764, 766, 768, 770, 772, 774, 776, 778, 780, 782, 784, 786, 788, 790, 792, 794, 796, 798, 800, 802, 804, 806, 808, 810, 812, 814, 816, 818, 820, 822, 824, 826, 828, 830, 832, 834, 836, 838, 840, 842, 844, 846, 848, 850, 852, 854, 856, 858, 860, 862, 864, 866, 868, 870, 872, 874, 876, 878, 880, 882, 884, 886, 888, 890, 892, 894, 896, 898, 900, 902, 904, 906, 908, 910, 912, 914, 916, 918, 920, 922, 924, 926, 928, 930, 932, 934, 936, 938, 940, 942, 944, 946, 948, 950, 952, 954, 956, 958, 960, 962, 964, 966, 968, 970, 972, 974, 976, 978, 980, 982, 984, 986, 988, 990, 992, 994, 996, 998, 1000

0812



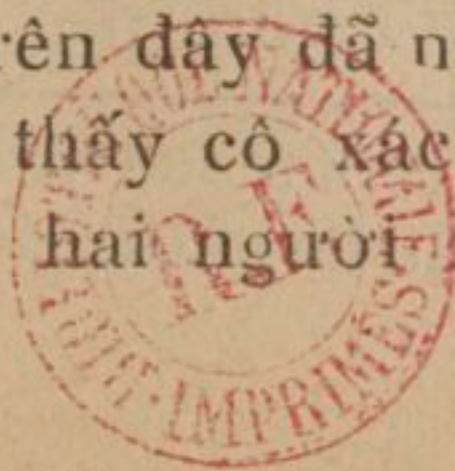


II

biên con ốc. Gập chó, đánh chó, gập mèo đánh mèo, không còn phân biệt. Sự tin dị-doan của cô và chung hết những người đánh đề nó quái gở lạ lùng biết bao! Vừa sáng ngày ra cô ba cũng dუმ năm dუმ bảy với mấy chị trong xóm đặng bàn đề. Xưa kia cô là một người liêm sĩ, chẳng chịu chung chạ với hạng dưới tay, không chịu xúm bảy dუმ ba xăm xì to nhỏ, mà bây giờ cô vì ba mươi sáu con đề mà thái độ đổi hẳn khác xa buổi nọ, sa sút rất xa!

Cứ mỗi ngày ông phán đi làm rồi, cô cùng mấy người đồng bịnh xúm lại xăm xì : nào là hồi hôm chiêm bao thấy vầy, nào là đưng nằm con chuột leo bên giường, hoặc con nhện sa trước mặt, hồi nầy sự nọ kia ; cho đến đổi họ không còn biết hỏi người, chiêm bao thấy hoa nguyệt với ai cũng nói, cùng chồng ân-ái cũng khai ra : khai ra đặng mượn người khác bàn mà đánh.

Sáng bữa nay, chị bảy Sang, với thiểm tư Hùng xúm nhau ngồi trên bộ ván trước của anh xe kéo Mốc đề ngoài hàng ba mà nói chuyện. Thường thường hai người nầy ngồi lại thì thấy có cô ba Nho cũng trên bộ ván đầu ấy. Bữa nay ông phán đi làm trễ cho nên cô mới lại sau, và lại từ nhà cô đến xóm nầy cũng hơn năm chục thước tây cho nên hai người nói trên đây đã nói chuyện với nhau gần mười phút mới thấy cô xách khăn bước đến. Cô ba Nho vừa thấy hai người kia thì cười ngòn-



ngoễn, (1) và nói : — Trẻ quá, có chờ không?

Chị bảy Sang hững đáp liền :

— Sao không ! Lại đây ! Lại đây, tôi nói chuyện này cho mà nghe.

— Chuyện gì ?

Cô ba và hỏi và ngồi xề xuống.

— Trưa nay đánh số 24 đi, thế nào cũng trúng.

— Sao chắc dủ vậy ?

— Sớm mai này tôi đi cầu, vô thấy miếng giấy nhét trong kẹt cửa, tôi lật ra thì là tờ nhứt trình có số 24 trên đầu....

— Vậy hã?

— Khoan ! Như vậy nữa mới chắc. Tôi ra, trở vô nhà chợt thấy tấm lịch trên vách ai gỡ 24 tây. Đó như vậy có đáng tin hay không ! Đã vậy mà tôi với chị này vừa ngồi nói chuyện tại đây thì lại thấy con hai Theo ở tàu kê số bốn nó đi ngang qua đây nữa chớ. Thường thường nó có đi ngã này đầu, bữa nay sao khiến nó đi vô đây, chớ tôi thấy mọi khi nó đi tiệm mua đồ thì đi ngã kia cà, ngã trước nhà tư Đồ kia.

Nghe mấy lời nói ấy tựa hồ như thiết hạp với sự chi chi của cô vừa nghĩ trong trí đây, nên cô liền vỗ vai chị tám Sang một cái và nói :

— Phải rồi ! Hồi hôm này tôi nằm chiêm bao tôi

1) Cô ba Nho tuy thâm sâu vì thua nhiều mặc dầu song cũng có lúc cười vui, là những lúc cô quên tạm việc sâu nảo

thấy tôi mua hai chục hột gà, đếm đi đếm lại hai mươi bốn cái chẵn chòi không sai một.

Cò ba nói dứt lời, ba người đều cười và tin chắc rằng cứ đề trưa này thế nào cũng trúng cả. Bàn đi bàn lại đôi ba lần, cò ba cũng như hai người kia, kể trước người sau lại nhà vợ chồng Năm Tỵ mà biên mấy con đề, hoặc những số mà mỗi người đều nhứt định. Cò ba bữa nay đánh tới bảy đồng bạc : số 24 tôi ba đồng chánh thảo. Biên rồi cò trở về nhà, ăn cơm cho có chừng xong rồi mới vào phòng mà nằm, trong lòng rất nóng trông đề xổ.

Ông phán Gi là người có tánh ôn hòa, biết thương vợ, ông càng thương vợ bao nhiêu thì ông càng lấy làm lo lắng bấy nhiêu vì thấy cứ chỉ cửa cô ba Nho đôi khác xa ; song ông chưa nghi cô ba thua đề nhiều đến đôi. Nói cho chí đáng, cô ba Nho bước qua đường đó đã lâu rồi mà ông không hay là vì tại ông tin vợ lắm. Ông không dè là vì vợ ông vốn người có học, có nết, khôn ngoan, biết phải biết quấy. Bởi ông không dè cho nên đâu có ý gì nghi nan mà phòng dò xét, không dò xét thì làm sao hay dạng việc vợ ông cố ý giấu nhem.

Ở đời những việc gì không dè, đến chừng đổ bể ra rồi chừng ấy mới chừng hững, mới lạ lùng, sẵn sốt chẳng khác nào bị tiếng sấm nổ vang.

Hai giờ ông phán đi làm việc, vừa bước ra khỏi nhà dạng năm phút, cò ba cũng dộm xách khăn đi

lại nhà Năm Ty thì bỗng thấy chị tám Sang ở ngoài ngõ rón rén bước vô. Bước vô nhưng còn sợ hờ ông phán chưa đi làm, nên bước không dặng dặng dĩ. Chị tám thấy cô ba xách khăn bước ra thì biết ông phán đã đi rồi, nên mới vừa thấy mặt cô ba liền la lớn lên rằng: « Tức chết ! » Cô ba nghe vậy nửa sợ nửa lo trong lòng, sắc mặt đổi liền, vội vả cất tiếng rung rung hỏi rằng: « Con gì ? » Chị tám nói: « Con gà ! » Cô ba nghe con gà trong dạ buồn điên, tay chơn xuội lơ không mở lời nói tiếng chi được hết. Chị tám Sang mới nói một cách buồn bã rằng :

— Chiêm bao của cô linh hết sức, thấy mua trứng gà mà không đánh con gà để đánh con gì ở đâu không biết ! Tại mình bàn không tới chớ gì đâu.

Cô ba Nho liền nói : — Bối vậy cho nên...

Chị tám Sang thấy cô ba Nho buồn không nói chuyện nhiều lại quày quã bỏ vô nhà thì chỉ cũng buồn trí trở ra về lập tức, bởi cứ đề này chỉ cũng thua không còn một su dính túi.

Cô ba Nho vào buồn nằm, trăm sầu ngàn thảm, cô nghĩ xét cô rất ăn năng, cô lấy làm đau đớn mà nhớ đến việc thua khiếm khuyết của chồng nhiều quá. Cô phiền cô trách nhưng cô không biết trách ai, cô sầu nhưng không thể lấp mạch sầu cho dứt. Than ôi ! Cái đề này nó báo hại là dường nào ? Cô suy nghĩ cô hối-hận vô cùng, cô thề nguyện rằng : “Chớ chi cô hồn đề cho trúng lấy vốn lại đủ số bạc thua từ bấy lâu nay mà thôi, cô dứt tuyệt

không thêm chơi su nào nữa cả. Nhưng mà sự nghĩ của cô thật là vô hy-vọng. Cô càng đánh gở, nó càng thua thêm, thành thử ra hai ngàn đồng bạc trong túi sắt của ông Phán : không có cánh mà nay một ít, mai một ít, lần lần bay gần hết. Bây giờ chỉ còn ba bốn trăm đồng trong túi mà thôi. Cô ba Nho hiện lúc này chẳng khác nào kẻ mất trí điên hồn tâm thần bấn loạn.

Ác nghiệp thay cái đề và cờ bạc ! Sức bực như cô ba Nho có tiền dư bạc sẵn mà còn vậy thay, huống hồ những kẻ ngu muội nghèo hèn thì sự thua đề họ khổ tâm đến bực nào đây nữa. Cô ba Nho buồn thắm quá như kẻ khùng, ai nói con gì đánh con nấy, đó mới thật lậm đề rồi da !

* *

Nhắc qua dì Tư Tào là người chuyên nghề gánh nước mướn nuôi thân, nếu như dì không đeo đuổi theo đề thì cũng không đến đói chi đói rách như vậy. Kiếm dặng đồng nào đánh đồng nấy, ít nhiều cũng đánh, không dám mua cái bánh cho con ăn, chỉ để cho đủ biên cữ chiều cữ sáng. Những hạng đánh đề họ ghiền đề một cách lạ lùng, bữa nào không đánh tựa hồ như họ lấy làm uất tức. Mà cô hồn (!) đề nó lạ như vậy : Nếu ai nghĩ không đánh một cữ thì nó lại xô ra những con mình tính đánh rồi không đánh đó mới là thậm tức. Vì vậy mà hễ ai lỡ chơi rồi họ không dám bỏ cữ nào, dầu ít nhiều gì cũng đánh. Thà đánh thua họ ít tức hơn là không đánh, họ cho rằng : *Trúng huyệt*, họ mới tức ầm ạch.

Dì tư Tào chiều nay chắc lót đặng tám su, cầm trum-trùm trong tay đồ con ngủ rồi mới ngồi chờ người trai kia lại mà biên đề. Chờ hoài không thấy, dì tư Tào mới nói lầm bầm một mình rằng : “Bữa nay đi đâu mất biệt chừng này không thấy đến!” Dì tư nói như vậy đoạn bước lại kéo vòng đưa con vài cái đặng lại nhà vợ chồng Năm Ty mà biên kéo trề. (Cách đánh đề hoặc người ta tới nhà mình đặng mình biên, hoặc đến tận nhà người biên đề mà biên cũng đặng. Dầu mấy chục người biên đi nữa cũng về một chỗ) Dì tư Tào toan bước ra đi bỗng thấy cô ba Nho ngoài cửa bước vô, dì tư mừng rỡ và nói :

— Cô ba ! Cô còn biên thẳng Bảy Thảo nữa hết ?

Cô ba lắc đầu và nói : — Không ! Thẳng đó lòi thôi lắm, lộn xộn tiền bạc nhiều lần tôi không biên nó nữa, bây giờ tôi chỉ biên vợ chồng anh năm Ty mà thôi.

— Ừ phải đa ! Mặc công một chút mà tiền bạc chắt-chắn cho mình, mấy người họ làm ầu lắm.

Cô ba Nho ngồi lại trên sập tre, cất tiếng thiết yếu mà hỏi dì tư Tào rằng : — Dì tư ôi ! Tôi thua mấy tháng nay dữ quá đi dì ! Bây giờ tôi như chết rồi, không biết làm sao, chắc là chết.

Dì tư nghe, chỉ thở dài chờ không nói lời chi.

Hai người làm thình giây lâu, cô Ba bèn hỏi dì tư Tào rằng : — Bữa nay dì tính đánh con gì đó vậy ?

— Ôi ! Tôi đánh cầu may, dụng con gì cũng đánh.

— Như vậy chẳng khác bỏ tiền hay sao? Phải lựa con mà đánh chớ.

— Ấy! Vậy mà có khi tôi trúng a cô ba!

— Mà bây giờ đi đánh con gì đây?

— Đánh con Trùng, con Thỏ, con Dê, và con Khi.

Cô ba nghe nói một dọc mấy con đó thì tựa hồ như không hạp ý nên lắc đầu. Cô bèn đứng dậy bước lại gần bên một cái lon, trong lon có ấy nhiều cây thẻ, có lẽ cũng đúng 36 cây. Cái lon thẻ này tựa như cái ống xăm trong chùa. Cô Ba Nho thét rồi không biết đánh con gì, bây giờ chỉ đánh cầu may nghĩa là lắc thẻ xăm mà đánh. Cô cầm lon thẻ không biết cô có vái ai hay không mà thấy miệng cô nhit môi như nói thầm đều chi. Đoạn cô bèn lắc lon xăm kêu lạch xạch một giây văng ra bốn cây bốn chỗ. Cô lượm lên xem lại kỹ càng những số ghi trong cây xăm, thì là một cây 16, một cây 23 còn hai cây kia số 9 và 10.

Cô ba Nho biên mấy số đó trong rẻo giấy đoạn đem ống xăm đó mà giấu lại chỗ kín khi nãy. Di tư Tào liền hỏi cô xin đặt những số gì, cô bèn nói rõ lại, kể hai người dắt nhau đến nhà vợ chồng Năm Tý. Vừa ra khỏi nhà mấy bước, di tư Tào bỗng nghe có tiếng sau lưng kêu mình rằng: “Di tư! Cho tôi gởi với!” Di tư ngó lại là anh xe kéo Tài, mồ hôi ướt cả mình như tắm. Di tư đứng dừng lại, anh Tài chạy tới lấy cắt bạc giắt lỗ tai xuống đưa cho di tư và nói: “Đánh giùm tôi cặp Rồng.” Anh Tài vừa

nói vừa lấy vạt áo xanh đang bận trong mình mà lau mồ-hôi trắng. Dì tư Tào lấy cắt bạc và cười và nói rằng : “Bữa nay có tiền sớm dữ!”

— Tôi mới chạy được một cuộc cho thắng Tây, nó trả chỉ có 1 cắt, tôi nhịn ăn bữa cơm trưa để đánh cặp rồng đó đa. Thế nào tôi cũng trúng, bởi tôi ít hay lắm chiêm bao mà hồi hôm này tôi thấy.....

Anh tài nói tới đây, bỗng nghe có tiếng người kêu xe kéo, anh lật đật trở lại xách xe và chạy và nói : — Sướng ! Kiếm cuộc này ăn cơm, chờ đến đề xố cũng vừa.

Dì tư Tào và cô ba Nho lại nhà vợ chồng năm Ty biên rồi, cả hai đều trở ra một lược.

Cô ba Nho vì buồn quá, nên rủ dì tư Tào về nhà mình nói chuyện chơi cho vui, và nói rằng ông phán đi rồi, không có ai ở nhà mà sợ. Dì tư Tào chịu đi. Cả hai về nhà, cô ba Nho dẫn vô buồng riêng của mình nói chuyện chơi cho khuây lã. Cô ba thấy dì nọ cũng lớn tuổi, ăn nói có vẻ hiền lành, đáng tin cậy cho nên cô tỏ thật hết nỗi niềm tâm sự không lòng nghi ngại. Cô nói chuyện mà mặt buồn dầu dầu, giây lát lại thở ra coi lăm chiều thăm đậm. Dì tư Tào nghe hết công chuyện cũng lấy làm thương tâm, nhưng dì là người chơn chất thiệt thà không có lời chi nóiặng chia sầu cùng cô ba Nho, song thấy nét mặt của dì thì cũng đoán được rằng : “Dì biết cô tư Nho đứng trong cảnh ngộ khốn hại dĩ cũng lấy làm buồn và lo lắng

giùm cho cô lắm”.

Cô ba Nho buồn bã quá, nhìn dì từ một cách thiết tha và nói :

— Dì ôi ! Tôi thấy dì cũng đáng cha đáng mẹ nên không giấu dì đều chi, tôi tỏ cho dì nghe hết những chuyện đó, nhưng dì rán giấu giùm tôi đừng nói bậy bạ với ai hết, ông phán ổng hay đặt chắc chết tôi mà thôi.

— Cô đừng có lo nỗi đó ! Thuở nay tôi nhờ cô nhiều phen, nay có lý nào tôi lại phanh-phui chuyện kín chò ai biết hay sao mà cô phòng lo ngại. Vả lại chuyện này phải chuyện chơi sao, nếu ông phán hay thì cô còn gì !

— Vậy thì tốt lắm ! Dì ôi ! Tôi bây giờ như điên rồi, tuy biết rằng : Trước sau cũng có một lần chồng tôi hay, nhưng chẳng thà hay thì hay phức cho rồi chớ để như vậy tôi sợ quá, ngày đêm chi tôi không vững lòng yên trí đặt.

— Khổ lắm cô Ba ôi ! Mấy năm nay tấm thân của tôi không biết bao nhiêu đau-dớn đắng cay vì cái đề 36 con. Quần một manh, áo một manh, cơm ăn ngày hai bữa không no, cũng vì đề 36 con. Chồng tôi ngày trước cũng khá, từ lúc cất nhà tại xóm Cầu-Múi ỡ đến sau cũng nghe lời vợ chồng năm Ty đánh đề, mới bắt đầu nguy khổ. Chồng tôi ngày trước thua thét rầu buồn bỏ ăn bỏ làm rồi phát đau cho đến đòi ly trần bỏ vợ bỏ con nghèo nàn đói khó. Nói ra đau lòng lắm cô Ba ôi ! Tôi

cũng biết đề 36 con này nó lặn mạt lắm chớ không biết hay sao ? Nhưng biết thì biết vậy chớ bỏ dứt không thể nào bỏ đặng, trừ ra nó không xô nữa thì thôi. Đó cô thấy hay không ? Tôi bữa đói bữa no như vậy chớ cũng còn đeo đuổi mãi. Lần nào tôi quyết tính không đánh nữa thì nó cho tôi nằm chiêm bao trúng đặng chừng một đồng ngoài, khiến vậy cho mình ham rồi đánh nữa.

— Tôi thấy dì tôi sợ cho tôi ngày sau cũng vì đề rồi trở nên như vậy quá !

— Coi vậy chớ cò thì đâu đến đời....

— ! ! ! ! Bây giờ tôi buồn lắm, tôi tính cùng chắc là tôi phải chết mà thôi !

— Bậy nà ! Chuyện gì mà hũy mạng đi lặn, nói cùng mà nghe ông phán ông hay không lẽ đạo vợ chồng ông lại coi số bạc đó lớn hơn cô, giết cò hay sao cô tính vậy ?

— Biết đâu chừng ! Bây giờ tôi có cách nào lo đủ số tiền ấy đập vô cho chồng tôi thì tôi mới an lòng; tôi sợ đồ bề ra chắc kể Nam người Bắc.

— Bao nhiêu lặn ? Bấy lâu nay cô thua tới bao nhiêu ?

— Tiền của ông trong tủ hai ngàn, tôi thua lần lần chỉ còn ba trăm mà thôi, còn tiền riêng của tôi không kể. Đến nước đó mà ông chưa hay, nên tôi lo lắm.

Cô ba Nho nói bao nhiêu lời đó rồi thở ra một hơi rất dài, nét mặt thăm sâu u uất. Dì tư Tào tỏ vẻ

chia buồn, ngồi suy xét trong trí đều chỉ không rõ rất lâu, đoạn nhìn kỹ lại cô ba Nho tựa hồ như muốn xem nhan sắc của cô lại cho kỹ càng.

Không rõ dì nghĩ đặt cược chi giỏi hay sao mà lộ vẻ vui nơi mặt và nói với cô ba như vậy :

— Chuyện gần khốn nạn cho thân cô như vậy, nhưng mà cô đã có liệu cược gì khéo đặt giải thoát cơn nguy hay không ?

— Bây giờ không mưu cược gì đặt cả, chỉ phải có đủ số tiền ấy đắp vô cho ở nhà tôi thì mới xong.

— Thì tiền chớ sao ? Mà phải làm cách nào cho có tiền đây kia chớ !

— Biết làm sao....

— Bây giờ có một chuyện này, nhưng tôi ngại quá không dám mở lời.

— Dì cứ nói nghe, tôi đây cũng như con cháu của dì, có cang chi đâu mà ngại ?

— Tuy biết vậy nhưng..... Cô ba ôi ! Tôi thấy lâu nay cô có lòng tốt giúp đỡ tôi nhiều cơn nghèo ngặt, vả lại một miếng khi đói bằng một gói khi no, tôi dám đâu quên ơn của cô, hằng ngày ghi lòng nhưng kiếp này tôi không phương gì báo đáp, chỉ có nguyện tái sanh ngậm vành kết cỏ mà thôi. Cô ba ôi ! Nay tôi thấy cái tình cảnh của cô khốn đốn tôi đau lòng quá, mà tôi nghèo khổ đói rách biết tính làm sao ! Chỉ có một chuyện này, nói ra thì lỗi quá, bằng không nói ra thì làm sao cứu cô cho dặng ! Thật là muôn ngàn cam gay thắm khổ.

— Không sao, Di đã thương tôi muốn cứu vớt tôi, di bày mưu chỉ kế cho, nếu việc không phải đi nữa tôi không nỡ lòng nào đi chấp di, xin di chờ nghỉ ngại.

— Cô nói vậy tôi mới dám : không giấu chi cô, mỗi lần cô qua nhà tôi chơi, cô đi ngang nhà quan phủ cựu Biền, cậu hai Thành thấy cô.....

Di tư nói đến đây dường như ngại ngùng nên nói không suông, ngập ngừng rồi làm thình, đưa mắt nhìn ngay cô ba đang xem ý tứ của cô thế nào, xem nét mặt lộ ra vẻ ưng thuận hoặc bất bình là dường bao cho biết ?

Còn cô ba nghe vậy, thái độ vẫn tự-nhiên, cô thấy di tư dừng ngan câu chuyện lại thì cô cũng làm thình một giây đoạn với lấy cây quạt mà quạt hơi, kể nhìn ngay trở lại di tư và nói rằng :

— Chuyện gì cứ nói thật ra nghe, tôi liệu như có thể dạng thì đành bằng không thì thôi, có sao đâu mà di nói nửa chừng lại nín đi !

— Cô ôi ! Dầu không đành lòng thì cho tôi xin lỗi chờ đừng mắng tôi đa nghe. Cậu hai Thành cầu thấy cô cầu thương hay sao không biết mà mỗi lần tôi gánh nước đem lại nhà cầu cứ theo hỏi thăm cô hoài...

— Nhà người đó chỗ nào đâu cả ?

— Thì ở chỗ góc đường cô queo vô tôi đó ! Cái nhà lầu hàng rào sắt, trước cửa có cây thị lớn và bụi bông giấy kể bên, cô không biết sao ?

— Đó là nhà quan phủ sao ? Nhà người ta giàu có

sao không có mướn đày tớ để sai đi gánh nước để phải mướn người ngoài gánh nước, và cũng không đem nước máy vào nhà nữa sao ?

— Sao lại không có đày tớ ! Ba bốn người lận nhưng họ mắc làm chuyện khác ; còn nước máy thể có nhưng trọn một tháng nay đương sửa sang cái gì mà tôi nghe kêu là cái sa-tô nên mướn tôi gánh đỡ.

— Cậu hai nào đó hỏi thăm tôi làm chi ? Sao đi không nói tôi có chồng, chồng tôi là ông phán Gi làm sở Kho Bạc. Nếu đi nói tên chồng tôi thì có lẽ người biết mà.

— Sao không nói ? Việc đó là việc tôi nói trước. Nhưng lạ gì cô không biết tánh ý đàn ông hay sao ! Vả lại cầu năm nay mới hay mười ba tuổi chưa vợ, ủa không phải là chưa, tại người vợ cầu vừa đi nói mấy tháng bạc mạng cô nợ lại bỏ mình. Thành thử ra một năm nay ông phải chữa lo chỗ nào khác cho kịp. Cô ôi ! Cậu hai Thành là người rộng rãi lâu nay có tiếng. Miếng là bây giờ cô ừ một cái rồi tôi đem sự nợ mà cầu cứu với cầu và khi nào gặp đặt cầu cô năng nỡ ỷ ôi thử coi, thế nào cũng đặt, mười phần chắc hết và mười. Người ta còn dám xài bạc muôn lẽ nào đi tiếc một hai ngàn đồng với người mà người ta yêu quý hay sao ?

— Quĩ vật dì nà ! Làm sao dì biết chắc người ta yêu quý tôi ?

— Tôi biết chắc vậy không sai. Cô hai ôi ! Biết như vậy là lỗi đạo đàn-bà, mà lại lỗi niềm chồng

vợ lắm, nhưng mà lúc nguy phải tùng quyền chớ biết sao. Tôi tưởng số hạc to tác đó ngoại trừ cậu tư Thành thì chưa chắc ai giúp cô nổi.

— Di biết tôi là người đàn-bà có chồng, lẽ nào tôi đi bán chữ trình tiết của tôi đổi số tiền ấy, thà là chết còn hay hơn.

— Cô nói cũng phải, nhưng vậy cô cũng nên xét cạn nước đi. Ở đời ai không biết trọng nhứt là chữ trình. Song có hai chữ trình chớ không phải một, chữ trình giá đáng ngàn vàng : chữ trình lúc biến và chữ trình lúc thường. Gặp lúc biến thiết tưởng dầu cho ai cũng khó giữ chữ trình cho tròn vẹn.

Cô ba Nho lấy làm lạ mà nghe mấy lời của dì Tư Tào nói với cô lúc này. Lâu nay cô lắm tưởng dì Tư là người nghèo hèn, dốt nát, đại khờ; chớ có dè đâu lời ăn tiếng nói trôi chảy bất-thập. Ất là ngày còn con gái dì đã sạch nước đời, hoặc là có ai chỉ dạy lời nói cho dĩ nói với cô mới là đặng vậy. Cô Ba Nho suy xét một hồi, đoạn hỏi dì Tư rằng :

— Tôi hỏi dì, chuyện vậy, lấy gì làm có chắc chắn rằng người ta yêu tôi và sẽ giúp đặng tôi chuyện nọ. Chẳng may gặp phải người đàn ông như họ Sở thì mới liệu làm sao? Tôi không giấu chi dì, tôi lúc này như kẻ chết đuối vịnh be, có ai cứu vớt lên khỏi bể khổ bến mê tôi cứ cầu cứu. Nhưng cứu vớt mà làm cho tôi khỏi mang tiếng nhuốc nhơ thì tôi mới khứng chịu. Ai không biết chữ trình lúc

biển ắt khó vẹn gìn. Lẽ đó là tự nhiên, lúc biển mà gìn dặng mới hay cho, chớ chỉ lúc thường còn nói gì ? Lúc thường mà không gìn dặng thì ngoại trừ ra những hạng buôn hương bán phấn, hạng lâu xanh thì có ai đâu như vậy. Tôi nói cho dì nghe, tôi cũng như con cháu dì, tại sẵn dịp dì nói, tôi mới bày giải ra đây luôn : Người đàn-bà giữ chữ trinh với chồng không khác nào người đi tu mà gìn chữ thiện đức. Muốn tu mà đem mình lên trên non cao rừng vắng, chốn tịch mịch u nhàn, không người ồn ào, không ai vắng lai làm cho rộn chí mà tu, thì người tu ấy có thành đi nữa cũng chẳng qua nhờ hoàng cảnh mới là đất đạo. Chỉ như một người ngồi nơi giữa chợ, chốn phồn hoa, muôn ngàn sự ồn ào rộn trí, trước mắt thấy nhiều việc phải giận, phải hờn, phải vui, phải buồn, hoặc thấy nhiều điều dục vọng, mà người ngồi giữa chợ ấy, bền tâm vững chí nhẫn nại dặng, dè nén dặng tấm lòng mà tu dất thành chánh quả thì mới đáng khen cho ; đáng kính người đó là có chí. Người ta nói : Gặp vàng trong rừng hoang mà chẳng có dạ tham mới thật trượng-phu, gần với gái lịch trong đêm vắng mà chẳng dục tình ấy mới là quân-tử. Chớ họ gặp vàng giữa đám đông người họ bỏ họ đi họ không lượm cũng chưa chắc người đó có lòng tốt đâu, tại họ sợ chuyện gì khác nên không dám lượm ; chớ không phải là không thèm. Họ gần với gái lịch trước mặt nhiều người lúc ban ngày mà họ không

trên ghẹo ấy là họ vì danh dự thể thống, họ mắc cỡ chớ chưa chắc phải là họ có lòng tốt. Còn như việc tiết-trình của đàn-bà, trong lúc biến mà gìnặng mới là hay, chớ lúc thường mà gìn thì có chi rằng giỏi.

Đi từ Tào nghe cô ba Nho diễn giải lý-sự trong lòng kính phục, nhưng cũng cố nói :

— Biết lời cô nói là phải lắm; nhưng mà có ba ôi ! Đời bây giờ, có phải đâu như ngày xưa kia, lo sao cho khỏi khổ tâm nhọc xác là hơn ! Hơi nào vì cái thuyết đàn áp ấy rồi chịu chất mỗi thương tâm ngậm cay trơu đắng. Tôi xin lấy cái ví dụ này, cô nghe thử coi lời tôi phải quấy. Ví như bây giờ cô giữ tấm lòng son sắt thiết thạch không chịu đổi dời quyết giữ tuyết sạch giá trong (1) gìn trình hạnh cho tròn đối với chồng cô, đó là tấm lòng riêng tốt của cô như vậy. Chẳng may việc thua khiếm ấy đổ bề ra, tôi tưởng chắc ông chồng của cô không bao giờ tha thứ tội cô mà nói rằng : Nhờ cô gìn vàng giữ ngọc nên dung bỏ lỗi kia. Tôi tưởng chắc nay tuy cô bền gan chắc dạ vì chồng không hủy chữ trinh, tha cam chịu hành hạ quở phạt đắng đắng đền tội nọ thì mặc dầu, nào ai biết lòng cô tốt đâu. Còn e chồng cô lại nói trái lái mà bảo

(1) Tuyết sạch giá trong là : Bên những xứ lạnh như Tây, Tàu mùa đông, tuyết xuống đóng trắng phều trên mặt đất cùng là nhánh cây ngọn cỏ. Còn giá là nước bị lạnh quá đặt thành khối như nước đá. Hai món này trắng phao trong sạch nhưt trong đời nên sánh với đàn-bà trinh-tiết.

cô rằng trong khi thua khiếm thế nào cũng ngoại tình cho có thêm đồng tiền mà đánh gở....

Việc đó là việc tôi thấy thường thường trước mắt. Tôi năm nay ngoài bốn chục tuổi đầu, thấy lời nói của nhiều người chồng giống y nhau theo kiểu tôi nói, ít lắm cũng cả trăm lần rồi. Cô nghĩ coi, ỡ đời ai cho khỏi lầm lỡ, mà lầm lỡ rồi người ta khéo xếp đặt thì xong chớ có khó gì đâu. Tôi tưởng những bậc cao thượng nào nữa kia còn chưa chắc trọn nghĩa với chồng thay ! May là họ khôn-khéo, gần hai thứ tóc trên đầu còn tránh không dặng sự quấy với chồng thay, huống chi cô còn đầu xanh tuổi trẻ. Có việc thống khổ mới vậy, tưởng ai lại dám cười ai; vả lại mình tính đâu cho kín đáo, để chi đến đôi tời-tàn hay sao mà đổ bể ra cho xấu. Cậu hai Thành là người có học, tôi tưởng như cô khéo nói ắt cậu vì thương xót một người đàn-bà mà giúp cho chớ không cần đều ong hoa. Miếng là cô cho khéo ắt vẹn toàn, không chừng nội mấy giọt nước mắt của cô cũng đủ cậu hai xiêu lòng, không đợi phải chi chi nữa đâu.

Dì tư nói đến đây, nhìn thấy cô Ba tựa hồ như ưng ý, tuy không tỏ lời rằng cái thuyết của dì tư Tào hay. Cô ngồi làm thinh, đưa mắt ngó dì tư cũng đủ nhận biết cô cho dì tư nói như vậy là phải.

Cô nghĩ : “Nếu không nghe lời dì tư, mình cứ vì chồng khư khư ôm tấm lòng trinh bạch đối với chồng cho vẹn đạo, rồi đến khi đổ bể ra đây chồng

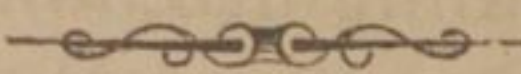


BẢN ĐỜN KIỀM KIỀM-THỜI

Tác giả: HUỖNH-HÀ

Có đủ hết các bài ca theo điệu kiềĩ-thời,
có chỉ nhịp và câu rõ ràng.

Giá mỗi cuốn. 0\$60

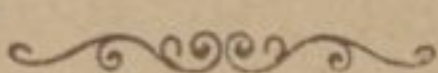


BẢN ĐỜN VÀ BÀI CA PHÙNG-HẢ

Tác giả: HUỖNH-HÀ

Dày 48 trương, mỗi bản đờn có bài ca
in đối nhau, In lần thứ nhì.

Giá mỗi cuốn. 0\$60



Hãy xem thơ Mới, Mới xuất bản.

Cuốn thứ nhì **CẬU HAI MIÊN**

tiếp theo cuốn thứ nhứt, trọn tích trọn bộ.

Mới in xong, Hãy đón mua xem.



Tiểu-thuyết nhỏ mới, mới xuất bản.

Chư vị nam, nữ học-sanh các trường nên mua xem lúc giờ rảnh rang trong khi bài-trường. Nhà-In Xưa-Nay in đẹp, rõ ràng mà giá lại cực rẻ, thế theo lúc kinh-tế khủng-hoản này.

1°/ Cánh Bướm Trước Gió, bộ 4 cuốn, mỗi cuốn 0\$12

Chuyện một vị học-sanh Trường Vẽ Giadịnh (École d'Arts) và một cô Nữ-học-Đường, vì tơ duyên trắc-trở mà phải phiêu-lưu, nhiều đoạn khổ sở thương tâm, thật hay

Tác giả: Một vị Sur-Phạm

2°/ Trong Tay Đã Sẵn Đồng Tiền,

bộ 4 cuốn, mỗi cuốn..... 0\$12

Tả lòng người nham-hiêm khó lường và thế-lực kim-tiền. Đặt rất gói ghém, văn chương dẫn-dị chảy chuốt.

Tác giả: Một vị Sur-Phạm

3°/ Tơ Tình Oan Khúc, bộ 3 cuốn, mỗi cuốn... 0\$15

Chuyện một người có bằng-cấp Cao-Đẳng Tiểu-học trường Bồn-quốc, không xin đăng chỗ làm, chịu trôi nổi theo bọn thất-nghiệp trên hai năm, bị phao-phản phải sa vào Khám Lớn vì án Cộng-Sản. Nhờ một nàng học-sanh Nữ-Học-Đường vẫn là người trăm năm vẫn bó, giả dạng dờn ông xin vào Sở Mật-Thám làm lính-kín đăng minh-oan cho người trăm năm ước định của mình.

Chuyện rất ly-kỳ, tình rất cao-thượng, nghĩa rất vẹn toàn. Học sanh nam, nữ đều nên xem trong lúc bài-trường.

Tác giả: Một vị Sur-Phạm

4°/ Em Kim-Hương, bộ 3 cuốn, mỗi cuốn..... 0\$30

Chuyện của một cậu học-sanh trường Bồn-quốc và một cô Nữ-Học-Đường. — Tả tâm-ly, thanh tình cao thượng.

Tác giả là một vị Tú-tài trường Pétrus Ký

5°/ Nào Ai Bẻ Thước..?, bộ 5 cuốn, mỗi cuốn.. 0\$15

Chuyện ba cậu học sanh trường Sur-Phạm và hai cô Nữ-Học-Đường. Tả tình đời ấm lạnh, lòng người nham-hiêm khó lường, cũng đáng mua xem mà làm gương, hay lắm. .

Tác giả là một vị Tốt-nghiệp trường Sur-Phạm